

Họ và tên thí sinh:

Số báo danh:

Câu 1: Một trong những chiến thắng của quân dân miền Nam Việt Nam trong cuộc chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965) của Mĩ là

- A. Điện Biên Phủ. B. Bình Giã. C. Việt Bắc. D. Tây Nguyên.

Câu 2: Một trong những nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Việt Nam giai đoạn 1936-1939 là

- A. chống chế độ phân động thuộc địa. B. chống chủ nghĩa thực dân.
C. chống chủ nghĩa đế quốc. D. chống chế độ phân biệt chủng tộc.

Câu 3: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11-1939 được triệu tập trong bối cảnh nào?

- A. Trật tự hai cực Ianta được thiết lập. B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
C. Chiến tranh lạnh đang diễn ra. D. Xu thế hòa hoãn Đông – Tây xuất hiện.

Câu 4: Một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới được hình thành vào những năm 70 của thế kỉ XX là

- A. Liên Xô. B. Triều Tiên. C. Tây Âu. D. Ấn Độ.

Câu 5: Trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam Việt Nam (1965-1968), Mĩ sử dụng chiến lược quân sự mới nào sau đây?

- A. Thiết xa vận. B. Tim diệt. C. Áp chiến lược. D. Trục thẳng vận.

Câu 6: Trong phong trào Đông du (1905-1908), Phan Bội Châu đã đưa lực lượng nào sang Nhật Bản học tập?

- A. Nông dân. B. Địa chủ. C. Thợ thủ công. D. Thanh thiếu niên.

Câu 7: Quốc gia đầu tiên phóng thành công tàu vũ trụ có người lái bay vòng quanh Trái Đất là

- A. Nam Phi. B. Triều Tiên. C. Liên Xô. D. Trung Quốc.

Câu 8: Theo Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương, ở Việt Nam, giới tuyến quân sự tạm thời là

- A. vĩ tuyến 17. B. vĩ tuyến 18. C. vĩ tuyến 38. D. vĩ tuyến 16.

Câu 9: Trong thời gian hoạt động ở Pháp (1917-1923), Nguyễn Ái Quốc đã viết bài cho báo

- A. Nhân đạo. B. VnExpress. C. Tuổi trẻ. D. Dân trí.

Câu 10: Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (1-1959) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Sử dụng bạo lực cách mạng đánh đổ Mĩ - Diệm.
B. Quyết tâm giải phóng miền Nam trước mùa mưa.
C. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
D. Thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

Câu 11: Chỉ thị “Phải phá tan cuộc tiến công mùa đông của giặc Pháp” của Đảng Cộng sản Đông Dương được đề ra trong chiến dịch nào?

- A. Chiến dịch tiến công xuân - hè (1965).
B. Chiến dịch Tây Bắc thu - đông (1952).
C. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông (1947).
D. Chiến dịch Thượng Lào xuân - hè (1953).

Câu 12: Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi nhân dân “Nường cơm sẻ áo” nhằm giải quyết khó khăn nào?

- A. Tài chính. B. Giặc ngoại xâm. C. Giặc đói. D. Giặc dốt.

- Câu 13:** Một trong những nguyên tắc hoạt động của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là
- chỉ đẩy mạnh hợp tác trên lĩnh vực kinh tế.
 - chỉ giải quyết tranh chấp bằng vũ lực khi cần thiết.
 - không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.
 - sự nhất trí giữa năm nước sáng lập ASEAN.
- Câu 14:** Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?
- Khối Đồng minh chống phát xít được thành lập.
 - Chế độ phân biệt chủng tộc (A-pác-thai) bị xoá bỏ.
 - Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) được thành lập.
 - Mĩ bình thường hoá quan hệ ngoại giao với Việt Nam.
- Câu 15:** Sự ra đời của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) là một trong những biểu hiện của
- Chiến tranh lạnh.
 - hoà hoãn Đông - Tây.
 - chủ nghĩa khủng bố.
 - xu thế toàn cầu hoá.
- Câu 16:** Tỉnh cuối cùng ở miền Nam Việt Nam được giải phóng trong năm 1975 là
- Châu Đốc.
 - Nam Định.
 - Kon Tum.
 - Hà Tiên.
- Câu 17:** Sau khi đến sơn phòng Tân Sở (Quảng Trị), ngày 13-7-1885, Tôn Thất Thuyết đã nhân danh vua Hàm Nghi
- xuống chiếu cầu hiền.
 - xuống chiếu Cần vương.
 - xuống chiếu dời đô.
 - xuống chiếu khuyến nông.
- Câu 18:** Trong những năm 1975-1985, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?
- Tiến hành đổi mới đất nước.
 - Đấu tranh giành chính quyền.
 - Đấu tranh giải phóng dân tộc.
 - Thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- Câu 19:** Từ năm 1952 đến năm 1960, kinh tế Nhật Bản phát triển như thế nào?
- Phát triển "thần kì".
 - Không phát triển.
 - Phát triển nhanh.
 - Phát triển chậm.
- Câu 20:** Một trong những quốc gia ở châu Phi tuyên bố độc lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai là
- Thái Lan.
 - Cuba.
 - Lào.
 - Xuđăng.
- Câu 21:** Ngành kinh tế được thực dân Pháp đầu tư nhiều nhất trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) ở Đông Dương là
- thủ công nghiệp.
 - công nghiệp.
 - thương nghiệp.
 - nông nghiệp.
- Câu 22:** Theo thỏa thuận của các cường quốc tại Hội nghị Ianta (2-1945), Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của
- Mĩ, Anh và Liên Xô.
 - các nước phương Tây.
 - các nước Đông Âu.
 - Mĩ và Nhật Bản.
- Câu 23:** Tại sao nói chính quyền Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) là chính quyền của dân?
- Chính quyền đem lại lợi ích cho nhân dân.
 - Chính quyền do nhân dân bầu ra.
 - Chính quyền tồn tại trong thời gian dài.
 - Chính quyền do nhân dân làm chủ.
- Câu 24:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về cuộc nội chiến Quốc - Cộng (1946-1949) ở Trung Quốc?
- Là một cuộc cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.
 - Chịu tác động sâu sắc của xu thế toàn cầu hóa.
 - Là một biểu hiện của sự đối đầu Đông - Tây.
 - Chịu tác động của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai.
- Câu 25:** Âm mưu của thực dân Pháp khi kí Hiệp định Sơ bộ (3-1946) và Tạm ước Việt - Pháp (9-1946) là để
- có thêm thời gian chuẩn bị các điều kiện xâm lược Việt Nam.
 - thực hiện đúng các điều khoản trong Hiệp ước Hoa - Pháp (1946).
 - có điều kiện thuận lợi tiến hành giải giáp phát xít Nhật.
 - giải quyết mối quan hệ Việt - Pháp bằng con đường hòa bình.

Câu 26: Việc Mĩ tuyên bố “Mĩ hoá” trở lại chiến tranh xâm lược Việt Nam đánh dấu sự thất bại về cơ bản của chiến lược chiến tranh nào?

- A. Chiến tranh cục bộ.
- B. Chiến tranh đặc biệt.
- C. Việt Nam hoá chiến tranh.
- D. Đông Dương hoá chiến tranh.

Câu 27: Sự xuất hiện của ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam trong năm 1929 có ý nghĩa quan trọng đối với lịch sử dân tộc, ngoại trừ

- A. là bước chuẩn bị trực tiếp cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- B. phản ánh xu thế vận động của phong trào giải phóng dân tộc.
- C. chứng tỏ giai cấp công nhân hoàn toàn chuyển sang đấu tranh tự giác.
- D. đánh dấu sự phát triển nhảy vọt của phong trào công nhân.

Câu 28: Thành công lớn nhất của Mĩ trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. thúc đẩy sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, Đông Âu.
- B. thành lập và duy trì được các tổ chức quân sự khắp thế giới.
- C. ngăn cản được thắng lợi của phong trào cách mạng thế giới.
- D. lôi kéo, chi phối được tất cả các nước tư bản đồng minh.

Câu 29: Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đã tạo ra những chuyển biến lớn trong tình hình thế giới, ngoại trừ việc

- A. đưa tới sự hình thành trật tự thế giới hai cực Ianta.
- B. đưa đến sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa.
- C. tạo điều kiện cho phong trào giải phóng dân tộc phát triển.
- D. tăng cường thêm tiềm lực cho hệ thống tư bản chủ nghĩa.

Câu 30: Vì sao việc thực hiện Chính sách kinh tế mới (NEP) ở nước Nga Xô viết năm 1921 lại bắt đầu từ nông nghiệp?

- A. Do vốn đầu tư vào nông nghiệp ít, thời gian quay vòng vốn nhanh.
- B. Vì lương thực là vấn đề trước mắt cần phải đảm bảo cho nhân dân.
- C. Vì sản phẩm nông nghiệp đáp ứng mọi nhu cầu xuất khẩu của đất nước.
- D. Vì chính sách trưng thu lương thực thừa đang làm nhân dân bất bình.

Câu 31: Phong trào dân chủ 1936-1939 mang tính dân tộc sâu sắc là một nhận định đúng, vì phong trào

- A. làm phong phú các hình thức đấu tranh của dân tộc.
- B. chống lại bộ phận nguy hiểm nhất của kẻ thù dân tộc.
- C. huy động được tất cả các lực lượng xã hội tham gia.
- D. tiếp tục giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc.

Câu 32: Phong trào cách mạng 1930-1931 và cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945 ở Việt Nam có điểm giống nhau về

- A. kẻ thù trực tiếp.
- B. hình thức đấu tranh.
- C. hình thức mặt trận.
- D. kết quả cuối cùng.

Câu 33: Một trong những điểm khác nhau giữa chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) với chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) ở Việt Nam là về

- A. địa bàn mở chiến dịch.
- B. quyết tâm giành thắng lợi.
- C. lực lượng nòng cốt.
- D. kết cục quân sự.

Câu 34: Một trong những điểm tương đồng giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (2-1930) và Luận cương chính trị (10-1930) là

- A. tuyệt đối hóa vai trò của công - nông.
- B. đề cao nhiệm vụ chống đế quốc.
- C. đề cao nhiệm vụ chống phong kiến.
- D. phương pháp cách mạng bạo lực.

Câu 35: Nét mới của phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1919-1930) là

- A. các phong trào yêu nước đều mang tính cách mạng và triệt để.
- B. phong trào công nhân có sự phát triển mạnh mẽ về chất.
- C. quy mô phong trào rộng lớn, có cả hoạt động ở hải ngoại.
- D. xuất hiện hai khuynh hướng cứu nước mới song song tồn tại.

Câu 36: Sự kiện nào sau đây chứng tỏ sự thắng thế của khuynh hướng vô sản so với khuynh hướng dân chủ tư sản trong cuộc đấu tranh giành quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam (1919-1930)?

- A. Sự ra đời của Tân Việt Cách mạng đảng (1928).
- B. Sự ra đời của Đông Dương Cộng sản liên đoàn (1929).
- C. Sự ra đời của Việt Nam Quốc dân đảng (1927).
- D. Sự ra đời của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925).

Câu 37: Điểm chung về nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh cách mạng của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) và cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) là

- A. kết hợp khởi nghĩa từng phần với chiến tranh cách mạng.
- B. đánh địch trên ba vùng chiến lược với ba mũi giáp công.
- C. kết hợp tấn công của bộ đội chủ lực và nổi dậy của nhân dân.
- D. giành thắng lợi từng bước đi đến giành thắng lợi hoàn toàn.

Câu 38: Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (2-1951) đánh dấu bước phát triển mới trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng, vì đã

- A. quyết định hoàn thành đồng thời hai nhiệm vụ của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ.
- B. đề ra nhiệm vụ phát triển những cơ sở của chế độ mới để tiến lên chủ nghĩa xã hội.
- C. chủ trương hoàn thành cải cách ruộng đất ở vùng tự do ngay trong kháng chiến.
- D. thành lập ở mỗi nước Đông Dương một mặt trận riêng để lãnh đạo cách mạng.

Câu 39: Phong trào cách mạng 1930-1931, phong trào dân chủ 1936-1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945 đã chứng minh

- A. tầm quan trọng của công tác xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất.
- B. tầm quan trọng của đoàn kết quốc tế trong đấu tranh cách mạng.
- C. tầm quan trọng của công tác xây dựng căn cứ địa cách mạng.
- D. tầm quan trọng của lực lượng vũ trang trong giành chính quyền.

Câu 40: Các chiến dịch Việt Bắc thu - đông (1947), Biên giới thu - đông (1950) và Điện Biên Phủ (1954) của quân dân Việt Nam có điểm chung nào sau đây?

- A. Làm thất bại các kế hoạch chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp.
- B. Làm phá sản chiến lược đánh nhanh, thắng nhanh của thực dân Pháp.
- C. Kết hợp hoạt động tác chiến của bộ đội với nổi dậy của quần chúng.
- D. Có sự ủng hộ về vật chất và tinh thần của các nước xã hội chủ nghĩa.

----- HẾT -----

Không được sử dụng tài liệu, không trao đổi khi làm bài.

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	B	11	C	21	D	31	B
2	A	12	C	22	B	32	B
3	B	13	C	23	D	33	A
4	C	14	C	24	C	34	D
5	B	15	D	25	A	35	B
6	D	16	A	26	C	36	B
7	C	17	B	27	C	37	D
8	A	18	D	28	A	38	B
9	A	19	C	29	D	39	A
10	A	20	D	30	D	40	A